

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 14/2018/HSST
Ngày: 12/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Minh Thu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Nguyễn Bảo Toàn – Phó hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Kiên;
 - + Ông Phạm Ngọc Điều – Chủ tịch UBND thị trấn Hòa Hiệp Trung, huyện Đông Hòa.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Huỳnh Tứ
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Phan Văn Công - Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 30 ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Phúc T – sinh năm: 1971; nơi ĐKKTT và chỗ ở: khối 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; con ông: Trần Đức N (chết) và bà: Nguyễn Thị X (chết); vợ: bà Phùng Thị Mỹ N – sinh năm 1972; có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 02/12/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm phạt 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự; chấp hành xong ngày 24/01/2016. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Bị hại:**

1. Bà Lê Thị H – sinh năm 1936; (chết)
2. Ông Nguyễn S – sinh năm 1936;

Cùng cư trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Ông S ủy quyền cho con là Nguyễn Thế V tham gia phiên tòa (theo Giấy ủy quyền có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên ngày 11/7/2018.

*** Người đại diện hợp pháp hợp của bị hại Lê Thị H:** ông Nguyễn Thế V – sinh năm 1968; Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHHMTV Vận tải đường bộ C – Trường Hải

Địa chỉ: thôn 4, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hữu H – sinh năm 1958;
chức vụ: giám đốc.

Nơi cư trú: 15 Đường P, thành phố Q, tỉnh Bình Định; Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Kim T – sinh năm 1981; Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Phúc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 19/01/2018, Trần Phúc T điều khiển xe ô tô khách biển số tạm thời T92-259.83 lưu hành theo hướng Bắc -Nam. Khi đến Km 1349 Quốc lộ 1 thuộc thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, T điều khiển xe ô tô khách không làm chủ tốc độ nên đã tông vào xe mô tô biển số 78N4-1313 do ông Nguyễn S điều khiển chở bà Lê Thị H lưu hành cùng chiều phía trước đang chuyển hướng từ Tây sang Đông để qua đường, gây tai nạn, hậu quả làm bà H chết, ông S bị thương, hai xe bị hư hỏng nhẹ.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 15/TT ngày 21/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận nguyên nhân bà Lê Thị H chết do chấn thương sọ não.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/TgT ngày 27/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: thương tích của ông Nguyễn S là 41 %.

* Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 78N4-1313 và xe ô tô khách biển số T92-259.83 đã trả cho chủ sở hữu;

* Về dân sự: Công ty TNHHMTV Vận tải đường bộ C – Trường Hải đã bồi thường 50.000.000 đồng, bị cáo T đã bồi thường 130.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận và không yêu cầu gì thêm về dân sự. Bị cáo T đã bồi thường cho chị T đối với thiệt hại xe mô tô biển số 78N4-1313 là 1.428.000 đồng, chị T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSĐH ngày 20/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo trình bày nguyên nhân tai nạn một phần do người điều khiển xe mô tô đi phía trước chuyển hướng rẽ trái từ phần đường phía Tây sang phần đường phía Đông mà không báo hiệu xi nhan, làm cho bị cáo giảm tốc độ, đạp phanh, lách tránh nhưng không hết dẫn đến tai nạn. Hiện tại, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nhưng đã cố gắng vay mượn để khắc phục bồi thường cho gia đình bị hại, xin Tòa xem xét cho bị cáo tại ngoại, để bị cáo có điều kiện lao động giúp đỡ gia đình.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, nguyên nhân tai nạn do bị cáo không làm chủ tốc độ, lỗi do bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Phúc T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ 180.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 78G1-093.99 và xe ô tô khách biển số 43B-021.31 đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 19/01/2018, tại Km 1349 Quốc lộ 1 thuộc thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Trần Phúc T đã có hành vi điều khiển xe ô tô khách biển số tạm thời T92-259.831 lưu hành theo hướng Bắc – Nam, do không làm chủ tốc độ nên gây tai nạn với xe mô tô biển số 78N4-1313 do ông Nguyễn S điều khiển chở sau bà Lê Thị H, lưu hành cùng chiều phía trước đang chuyển hướng từ Tây sang Đông để qua đường, hậu quả làm bà H chết, ông S bị thương 41%.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự giao thông đường bộ, làm thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô khách không làm chủ tốc độ là vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm bà H chết và ông S bị thương 41 % nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, Trong vụ tai nạn này, bị hại ông Nguyễn S có một phần lỗi. Ông S đã 82 tuổi, không có giấy phép lái xe mô tô trên 50 cm³, điều khiển mô tô cùng chiều phía trước, chuyển hướng rẽ trái không có tín hiệu báo xin chuyển hướng rẽ, không quan sát và nhường đường cho các phương tiện khác, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đã tích cực cùng với bị đơn dân sự bồi thường cho gia đình bị hại 180.000.000 đồng, trong đó phần của bị cáo bồi thường 130.000.000 đồng là thể hiện thái độ thực sự ăn năn hối cải. Người đại diện hợp pháp của bị hại có giấy bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục lao động nuôi con.

Bị cáo trình bày tiếp tục làm việc cho Công ty TNHH MTV Vận tải đường bộ C – Trường Hải với mức lương 3.000.000 đồng/tháng. Vì vậy, cần khấu trừ 5% thu nhập mỗi tháng của bị cáo trong thời hạn cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ 180.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị T đã nhận 1.428.000 đồng đối với thiệt hại xe mô tô biển số 78N4-1313 và không yêu cầu bồi thường bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 78G1-093.99 và xe ô tô khách biển số 43B-021.31 đã trả lại cho chủ nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Phúc T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Phúc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam nhận được hồ sơ thi hành án đối với bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập mỗi tháng của bị cáo để sung quỹ Nhà nước. Thời gian khấu trừ thu nhập là 01 (một) năm 03 (ba) tháng.

Giao bị cáo **Trần Phúc T** cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khi bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Phúc T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp;.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Thu

